

Số: 1507 /QĐ-UBND

Huế, ngày 12 tháng 5 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của  
Trung tâm Khuyến nông thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về khuyến nông;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 283/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 60/2025/TT-BNNMT ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ

*cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện công tác khuyến nông cấp tỉnh, cấp xã;*

*Căn cứ Quyết định số 19/2025/QĐ-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Huế;*

*Căn cứ Quyết định số 1904/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế về việc thành lập phòng Dịch vụ nông nghiệp thuộc Trung tâm Khuyến nông, Sở Nông nghiệp và Môi trường trên cơ sở tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ về khuyến nông từ Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp cấp huyện;*

*Căn cứ Thông báo số 93-TB/ĐU ngày 04 tháng 5 năm 2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố Huế về chủ trương công tác tổ chức, cán bộ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1580/TTr-SNV ngày 10 tháng 4 năm 2026.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **Điều 1. Vị trí, chức năng**

1. Trung tâm Khuyến nông (viết tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ quản lý nhà nước trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Huế, có chức năng tổ chức thực hiện các hoạt động khuyến nông, công tác giống trên địa bàn thành phố và hướng dẫn, điều phối, đôn đốc, kiểm tra, hỗ trợ cấp xã thực hiện công tác khuyến nông theo quy định của pháp luật.

Trung tâm chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, vị trí việc làm, số lượng người làm việc và toàn bộ hoạt động của Sở Nông nghiệp và Môi trường; đồng thời, chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản và trụ sở để giao dịch, hoạt động theo quy định của pháp luật.

### **Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn**

Trung tâm Khuyến nông tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện các nhiệm vụ:

1. Đề xuất với Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường về cơ chế, chính sách, chiến lược, kế hoạch phát triển dài hạn, 05 năm và hằng năm, chương trình, đề án, dự án, văn bản quy phạm pháp luật về khuyến nông, công tác giống trên địa bàn thành phố.

2. Xây dựng, trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chương trình, kế hoạch, dự án, đề án khuyến nông trên địa bàn thành phố; tổ chức thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, lưu giữ, sản xuất thử nghiệm, nhân giống và chuyển giao công nghệ giống nông, lâm nghiệp và thủy sản theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và quy định pháp luật.

4. Ký hợp đồng khuyến nông với các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

5. Thực hiện một số chương trình, dự án, nhiệm vụ khuyến nông theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

6. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chương trình, dự án khuyến nông theo quy định của pháp luật.

7. Hướng dẫn về nội dung, phương pháp hoạt động khuyến nông cho các cơ quan, đơn vị tham gia hoạt động khuyến nông.

8. Chủ trì xây dựng chương trình, tài liệu hướng dẫn khuyến nông; tổ chức tập huấn kỹ thuật, nghiệp vụ cho cán bộ, cộng tác viên khuyến nông các cấp và nông dân theo quy định của pháp luật.

9. Tổ chức hoạt động thông tin tuyên truyền về khuyến nông theo quy định của pháp luật.

10. Tổ chức và tham gia tổ chức các hội thi, hội thảo, hội chợ, triển lãm, diễn đàn, tham quan học tập, trao đổi kinh nghiệm về khuyến nông.

11. Tổ chức thực hiện và cung cấp các sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước về khuyến nông theo quy định của pháp luật.

12. Tham gia đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và theo quy định của pháp luật.

13. Hướng dẫn các địa phương xây dựng, tổ chức hoạt động có hiệu quả Tổ khuyến nông cộng đồng; đa dạng hóa hoạt động khuyến nông, phát triển các dịch vụ nông nghiệp ở cơ sở.

14. Phối hợp với các địa phương thực hiện các nhiệm vụ tư vấn, dịch vụ và chuyển giao công nghệ phục vụ phát triển sản xuất.

15. Phối hợp với các tổ chức trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan, ban, ngành và địa phương trong công tác chỉ đạo sản xuất, phòng, chống dịch bệnh, thiên tai trên địa bàn.

16. Quản lý và sử dụng quỹ hoạt động khuyến nông (nếu có) theo quy định của pháp luật.

17. Tư vấn, dịch vụ, hợp tác quốc tế, hợp tác công tư trong hoạt động khuyến nông theo quy định của pháp luật.

18. Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, số lượng người làm việc, tài chính, tài sản và nguồn lực khác được giao theo phân cấp của Sở Nông nghiệp và Môi trường và quy định của pháp luật.

19. Trình Sở Nông nghiệp và Môi trường dự toán ngân sách hàng năm và chịu trách nhiệm quyết toán các nguồn tài chính do Trung tâm trực tiếp quản lý; quản lý và chịu trách nhiệm về tài sản của nhà nước giao cho Trung tâm theo phân cấp của Giám đốc Sở và quy định của pháp luật.

20. Chấp hành sự quản lý, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; thực hiện nghĩa vụ tài chính và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

21. Thực hiện công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của đơn vị theo quy định của pháp luật.

22. Tham mưu, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về hoạt động khuyến nông đối với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật.

23. Thực hiện công tác nghiên cứu khoa học và chuyển giao tiến bộ kỹ thuật mới vào sản xuất trên địa bàn thành phố theo quy định.

24. Phối hợp thực hiện công tác quản lý, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả hoạt động khuyến nông trên địa bàn thành phố.

25. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

1. Lãnh đạo Trung tâm gồm Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

a) Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu Trung tâm, là người đại diện theo pháp luật của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

b) Phó Giám đốc Trung tâm là người giúp việc cho Giám đốc Trung tâm, phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc Trung tâm phân công; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công; thay mặt Giám đốc Trung tâm giải quyết công việc của Trung tâm khi Giám đốc Trung tâm vắng mặt theo sự phân công.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính

sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý hiện hành.

2. Các đơn vị chuyên môn, nghiệp vụ:

- a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;
- b) Phòng Kỹ thuật nông, lâm nghiệp;
- c) Phòng Kỹ thuật thủy sản;
- d) Phòng Kỹ thuật giống;
- đ) Phòng Dịch vụ nông nghiệp;
- e) Trại Thực nghiệm và chuyển giao kỹ thuật.

3. Việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và Trại Thực nghiệm và chuyển giao kỹ thuật thuộc Trung tâm thực hiện theo quy định hiện hành và phân cấp quản lý; việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc Trung tâm thực hiện theo phân cấp của Sở Nông nghiệp và Môi trường và quy định của pháp luật hiện hành.

#### **Điều 4. Số lượng người làm việc và cơ chế tài chính**

1. Số lượng người làm việc:

Số lượng người làm việc hằng năm của Trung tâm thực hiện trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ và khối lượng công việc được giao. Hằng năm, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức của Trung tâm được cấp có thẩm quyền phê duyệt, lãnh đạo Trung tâm có trách nhiệm xây dựng Đề án vị trí việc làm hoặc điều chỉnh Đề án vị trí việc làm (nếu có) theo quy định của pháp luật.

Việc tuyển dụng, sử dụng, bố trí viên chức và người lao động thực hiện theo quy định của pháp luật, quy định của Ủy ban nhân dân thành phố Huế về phân cấp quản lý công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức.

2. Cơ chế tài chính:

Thực hiện cơ chế tài chính áp dụng đối với loại hình đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm chỉ đạo rà soát, hoàn thiện bản mô tả công việc, khung năng lực theo danh mục vị trí việc làm, hạng chức danh nghề nghiệp; gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định. Đồng thời, chỉ đạo Trung tâm xây dựng phương án tự chủ tài chính theo lộ trình phù hợp, gửi Sở Tài chính cho ý kiến để Sở Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt theo thẩm quyền; thực hiện việc bố trí, sắp xếp viên chức, người lao động theo phân cấp quản lý và quy định hiện hành.

2. Các Sở: Nội vụ, Tài chính và các cơ quan liên quan, căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, có trách nhiệm phối hợp, hướng dẫn tổ chức thực hiện Quyết định này bảo đảm đúng quy định.

### **Điều 6. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ Quyết định số 942/QĐ-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến nông trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Huế.

### **Điều 7. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### ***Nơi nhận:***

- Như Điều 7;
- Ban Thường vụ Đảng ủy UBND thành phố (b/c);
- UBND thành phố: CT, các PCT;
- VP UBND thành phố: CVP, các PCVP;
- Trung tâm Khuyến nông;
- Công Thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT, NV.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Khắc Toàn**